

KẾT LUẬN

Về việc Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên và các nguồn kinh phí khác; mua sắm, sử dụng tài sản công đối với trường Mầm non Chợ Rao, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum trong 03 năm 2018, 2019 và 2020

Thực hiện Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 11 tháng 05 năm 2021 của UBND huyện Ngọc Hồi về Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên và các nguồn kinh phí khác; mua sắm, sử dụng tài sản công đối với trường Mầm non Chợ Rao, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum trong 03 năm 2018, 2019 và 2020; Từ ngày 18/5/2021 đến ngày 28/6/2021, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại trường Mầm non Đăk Ang.

Xét kết quả Thanh tra tại Báo cáo ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Trưởng Đoàn thanh tra,

Chủ tịch UBND huyện Kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường Mầm non Chợ Rao được thành lập theo Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 01/08/2006 của Ủy Ban nhân dân huyện Ngọc Hồi nằm tại thôn 4, thị trấn Plei Kần. Tính đến thời điểm thanh tra, nhà trường có tổng số 20 cán bộ giáo viên, nhân viên. Trong đó CBQL 02 người, giáo viên 12 người, nhân viên 04 người. Nhà trường có 02 điểm trường (01 điểm chính và 01 điểm lẻ) với tổng số học sinh là 211 học sinh trong đó học sinh người dân tộc thiểu số chiếm 75%, học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo là 11 học sinh, 01 học sinh khuyết tật.

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm thường xuyên của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Đảng ủy, HĐND-UBND thị trấn Plei Kần, luôn tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong các năm gần đây chất lượng chăm sóc, giáo dục, học sinh của nhà trường không ngừng được nâng cao. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng được nhiệm vụ, yêu cầu chăm sóc, giáo dục hiện nay.

2. Khó khăn

- Cơ sở vật chất của nhà trường vẫn còn thiếu thốn nhiều, chưa đáp ứng nhu cầu đòi hỏi ngày càng cao đối với công tác giáo dục và đào tạo của nhà trường. Chưa có phòng làm việc cho khối văn phòng, các phòng chức năng như y tế, bảo vệ, phòng giáo dục thể chất....

- Số lượng giáo viên, nhân viên chưa đảm bảo về cơ cấu để duy trì trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Số lượng giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh chưa nhiều, một số giáo viên kinh nghiệm quản lý giáo dục học sinh chưa cao.

- Đời sống của đại bộ phận nhân dân còn khó khăn nên việc đầu tư cho con em về đồ dùng học tập, trang phục, giày dép... chưa đảm bảo. Nhiều phụ huynh không coi trọng việc học mầm non của trẻ nên không cho trẻ ra lớp, và đi học không chuyên cần.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Việc thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động và người học

1. Đối với viên chức và người lao động

- Các chế độ tiền lương, phụ cấp lương và các chính sách khác đối với viên chức và người lao động được nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Đối với công tác thi đua khen thưởng: Mỗi năm học dựa trên kết quả đánh giá, xếp loại giáo viên Nhà trường tiến hành bình xét khen thưởng vào dịp sơ kết học kỳ I và tổng kết năm học theo quy chế chi tiêu nội bộ và theo các văn bản hướng dẫn đối với từng phong trào thi đua, cuộc vận động, hội thi.

- Các chế độ chính sách khác đối với người lao động, nhà trường thực hiện theo đúng các văn bản quy định của cấp trên và quy chế chi tiêu nội bộ (*hỗ trợ các ngày lễ lớn, tết, hiếu hi...*).

2. Đối với người học

- Việc mở lớp: Hàng năm nhà trường đã xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp và được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt (số lớp, số học sinh, biên chế học sinh/lớp) đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường MN do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Công tác tuyển sinh: Thực hiện theo đúng quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Hàng năm, trường xét tuyển theo đúng thủ tục quy định trên 69,7% học sinh trong độ tuổi vào lớp Mầm non.

- Hiệu quả đào tạo hết cấp học: Trong các năm qua, 100% học sinh 5 tuổi của trường đều được công nhận hoàn thành chương trình giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi.

- Các chế độ chính sách khác theo quy định: Thực hiện chế độ chính sách (*Nghị định 86/2015, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, Nghị định 06/2018, Nghị định 105/2020*) được nhà trường thực hiện đúng theo quy định, không xảy ra tình trạng khiếu kiện, thắc mắc trong phụ huynh học sinh.

II. Công tác quản lý tài chính, tài sản

Qua Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng Đoàn Thanh tra, Chủ tịch UBND huyện nhận thấy:

1. Việc mở sổ kế toán và chế độ ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo quyết toán và lưu trữ chứng từ kế toán

Trong 03 năm 2018, 2019 và 2020, đơn vị có mở các loại sổ sách như: sổ quỹ tiền mặt, sổ chi tiết hoạt động, sổ cái, sổ tài sản cố định; lập chứng từ kế toán và lập báo cáo quyết toán cơ bản đúng theo quy định của Luật Kế toán năm 2015 và Thông tư số 107/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Tuy nhiên, việc lưu trữ một số chứng từ kế toán chưa đầy đủ theo quy định.

2. Tình hình quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí trong 03 năm 2018, 2019 và 2020

2.1. Nguồn kinh phí chi thường xuyên

2.1.1 Tình hình quản lý, sử dụng nguồn kinh phí:

*** Năm 2018**

- Tổng kinh phí được sử dụng trong năm: 2.104.141.077 đồng
- Tổng chi trong năm: 2.104.141.077 đồng

Trong đó:

- + Chi thanh toán cho cá nhân: 1.859.902.338 đồng
- + Chi nghiệp vụ chuyên môn: 150.811.740 đồng
- + Chi khác: 49.705.000 đồng
- + Chi hỗ trợ học sinh (NĐ 06/2018, NĐ 86/2015): 43.722.000 đồng

*** Năm 2019**

- Tổng kinh phí được sử dụng trong năm: 2.382.132.298 đồng
- Tổng chi trong năm: 2.382.132.289 đồng

Trong đó:

- + Chi thanh toán cho cá nhân: 2.075.547.464 đồng
- + Chi nghiệp vụ chuyên môn: 219.416.825 đồng
- + Chi khác: 46.345.000 đồng
- + Chi hỗ trợ học sinh (NĐ 06/2018, NĐ 86/2015): 40.823.000 đồng

*** Năm 2020**

- Tổng kinh phí được sử dụng trong năm: 2.858.869.753 đồng
- Tổng chi trong năm: 2.858.869.753 đồng

Trong đó:

- + Chi thanh toán cho cá nhân: 2.536.905.738 đồng
- + Chi nghiệp vụ chuyên môn: 265.566.515 đồng
- + Chi khác: 33.389.000 đồng

+ Chi hỗ trợ học sinh (NĐ 06/2018, NĐ 105/2020, NĐ 86/2015): 23.008.500 đồng

2.1.2 Nội dung thực hiện chưa đảm bảo quy định:

a) Quy chế chi tiêu nội bộ:

Trong 03 năm, đơn vị đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ cơ bản tuân thủ các quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 71/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 9/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản khác có liên quan. Tuy nhiên, quy chế chi tiêu nội bộ quy định chế độ công tác phí, khoán cước điện thoại chưa đảm bảo theo quy định, cụ thể: công tác phí (*tiền thuê phòng ngủ vừa quy định theo hình thức thanh toán khoán vừa quy định thanh toán theo hóa đơn thực tế; khoán tiền tự túc phương tiện đi công tác...*); khoán tiền cước điện thoại cho Hiệu trưởng, Hiệu phó là chưa đảm bảo các quy định hiện hành.

b) Chi thanh toán tiền dạy dư giờ:

Trong năm 2018, nhà trường đã thanh toán tiền dư giờ cho cô Na Ly Khen, cô Nguyễn Thị Vy (*giáo viên hợp đồng nhà trường*) với số tiền **1.888.000 đồng** (*Số tiền bằng chữ: Một triệu tám trăm tám mươi tám nghìn tám nghìn đồng*) là không đúng theo quy định tại Điều 2 Thông tư 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 thông tư liên tịch giữa Bộ giáo dục Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

c) Chi thanh toán tiền trực các ngày lễ, tết:

Trong 02 năm 2018, 2019, nhà trường đã thanh toán tiền trực các ngày lễ, tết cho bộ phận khối văn phòng gồm: Hiệu trưởng, hiệu phó, kế toán, nhân viên với tổng số tiền **31.931.048 đồng** (*Số tiền bằng chữ: Ba mươi một triệu chín trăm ba mươi một nghìn không trăm bốn mươi tám đồng*) là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 97, Bộ luật Lao động 2012 và Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT/BNV-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2005 hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

d) Chi thanh toán tiền khen thưởng cho CB, GV, NV:

Trong 03 năm 2018, 2019, 2020, nhà trường đã thanh toán tiền khen thưởng cho giáo viên, nhân viên với tổng số tiền **5.700.000 đồng** (*Số tiền bằng chữ: Năm triệu bảy trăm nghìn đồng*) là chưa đúng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013 về Luật thi đua khen thưởng và các văn bản có liên quan.

2.2. Kinh phí ngoài ngân sách:

2.2.1 Nguồn Quỹ Ban Đại diện cha mẹ học sinh:

- Phần thu: Trong 02 năm học 2018-2019, 2019-2020, Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động, thu được tổng số tiền là: 38.480.000 đồng.

- Phần chi: Tổng chi trong 02 năm học với số tiền: 38.480.000 đồng.

Quý Ban đại diện cha mẹ học sinh được sử dụng để tổ chức các hoạt động cho học sinh (*thăm học sinh ốm đau, tổ chức tết thiếu nhi, tết trung thu, tổ chức hoạt động ngoại khóa cho trẻ, khen thưởng học sinh cuối năm.....*)

Việc thu - chi quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh cơ bản thực hiện đúng theo quy định Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

3.2.2. Nguồn bán trú:

- Phần thu: Năm học 2018-2019, số tiền 351.325.000 đồng; năm học 2019-2020, số tiền 194.495.000 đồng.

- Phần Chi: Năm học 2018-2019, số tiền 351.325.000 đồng; năm học 2019-2020, số tiền 194.495.000 đồng.

Hằng năm, nhà trường lập kế hoạch thu- chi bán trú, bảng dự toán thu chi bán trú, bảng dự trú kinh phí chi tiền ban đầu và có biên bản thỏa thuận giữa nhà trường và hội CMHS có nhu cầu cho con bán trú. Công tác bán trú thực hiện theo Công văn số 1066/SGDĐT-KHTC ngày 01/9/2018 của sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon tum về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong cơ sở giáo dục và đào tạo năm học 2018-2019; Công văn số 1111/SGDĐT-KHTC ngày 28/8/2019 của sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon tum về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong cơ sở giáo dục và đào tạo năm học 2019-2020.

3. Việc thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và đào tạo

Hằng năm, nhà trường thực hiện các nội dung công khai như: Cam kết chất lượng giáo dục, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công khai tài chính. Hình thức công khai: qua địa chỉ gmail cá nhân của cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường và tại bảng tin của trường vào đầu năm học, sơ kết học kỳ I và tổng kết năm học. Việc thực hiện công khai đảm bảo theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

C. KẾT LUẬN

I. Kết quả đạt được

1. Việc thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động và người học

- Đối với viên chức và người lao động: Nhà trường đã thực hiện đầy đủ, kịp thời về lương, các khoản phụ cấp theo lương và các chế độ khác (*bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn, trợ cấp*). Mỗi năm học Nhà trường đã tiến hành bình xét khen thưởng vào dịp sơ kết học kỳ I và tổng kết năm học theo quy chế chi tiêu nội bộ và theo các văn bản hướng dẫn đối với từng

phong trào thi đua, cuộc vận động, hội thi, đảm bảo công bằng, không xảy ra việc khiếu nại.

- Đối với người học: Hàng năm nhà trường đã xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp và được Phòng Giáo dục và đào tạo phê duyệt, đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường Mầm non do Bộ Giáo dục và đào tạo quy định; công tác tuyển sinh thực hiện theo đúng quy chế tuyển sinh do Bộ giáo dục và đào tạo ban hành; việc xét trợ cấp, xét học bổng, hỗ trợ tiền ăn, tiền ở, khen thưởng đã được nhà trường thực hiện theo đúng các văn bản quy định của nhà nước; các chế độ chính sách được nhà trường thực hiện đảm bảo theo quy định.

2. Về công tác quản lý tài chính, tài sản

- Đối với nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước: Nhà trường đã quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán cơ bản đúng quy định. Các khoản chi không vượt dự toán; thanh toán chế độ cho cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh đảm bảo đầy đủ, kịp thời.

- Đối với nguồn kinh phí ngoài ngân sách: Nhà trường đã huy động, quản lý, sử dụng quỹ ban đại diện cha mẹ học sinh, quỹ xã hội hóa cơ bản thực hiện đúng theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của bộ Giáo dục - Đào tạo; Công văn số 1066/SGDĐT-KHTC ngày 01/9/2018 của sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon tum về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong cơ sở giáo dục và đào tạo năm học 2018-2019; Công văn số 1111/SGDĐT-KHTC ngày 28/8/2019 của sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon tum về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong cơ sở giáo dục và đào tạo năm học 2019-2020 và thực hiện công khai quyết toán các khoản thu, chi theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 26/12/2017 của Bộ Giáo dục và đào tạo.

II. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được trường Mầm non Chợ Rao còn có mặt tồn tại, hạn chế cần khắc phục, cụ thể như sau:

1. Quy chế chi tiêu nội bộ

Việc xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường trong 03 năm đã quy định một số chế độ chưa đảm bảo theo quy định (*công tác phí: tiền thuê phòng ngủ vừa quy định theo hình thức thanh toán khoán vừa quy định thanh toán theo hóa đơn thực tế, khoản tiền tự túc phương tiện đi công tác chưa đúng theo hướng dẫn của Bộ tài chính....; khoản tiền cước điện thoại cho Hiệu trưởng, hiệu phó là chưa phù hợp các quy định hiện hành*).

Sai phạm này trách nhiệm thuộc về bà Hồ Thị Hữu Nga - Hiệu trưởng và bà Ngô Thị Thúy Hạnh - Kế toán của nhà trường.

2. Chi thanh toán tiền dư giờ

Năm 2018, nhà trường đã thanh toán tiền dư giờ cho cô Na Ly Khen, cô Nguyễn Thị Vy (*giáo viên hợp đồng*) là không đúng theo quy định tại Điều 2 Thông tư 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 thông tư liên tịch giữa Bộ giáo dục Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện chế độ

trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập với tổng số tiền **1.888.000 đồng** (*Số tiền bằng chữ: Một triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng*).

Sai phạm này trách nhiệm thuộc về bà Ngô Thị Thúy Hạnh - Kế toán và bà Hồ Thị Hữu Nga - Hiệu trưởng của nhà trường.

3. Chi thanh toán tiền trực các ngày lễ, tết

Việc nhà trường vận dụng Điều 97, Bộ luật Lao động 2012 và Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT/BNV-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2005 hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức để thanh toán tiền trực các ngày lễ, tết cho bộ phận khối văn phòng với số tiền **31.931.048 đồng** (*Số tiền bằng chữ: Ba mươi một triệu chín trăm ba mươi một nghìn không trăm bốn mươi tám đồng*) là chưa đảm bảo quy định. Sai phạm này trách nhiệm thuộc về bà Ngô Thị Thúy Hạnh - Kế toán và bà Hồ Thị Hữu Nga - Hiệu trưởng của nhà trường.

Tuy nhiên, UBND huyện nhận thấy: Nhà trường có phân công trực các ngày lễ, tết, có kèm theo công việc chuyên môn và thanh toán tiền qua tài khoản cá nhân. Vì vậy, UBND huyện không thu hồi số tiền trên. Yêu cầu đơn vị nghiêm túc rút kinh nghiệm và bổ sung vào quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021 nội dung chế độ trực các ngày nghỉ lễ, tết đảm bảo đúng quy định.

4. Chi thanh toán tiền khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên

Trong 03 năm 2018, 2019, 2020 nhà trường đã thanh toán tiền khen thưởng cho giáo viên, nhân viên nhà trường với tổng số tiền **5.700.000 đồng** (*số tiền bằng chữ: Năm triệu bảy trăm nghìn đồng*) là chưa đúng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013 về Luật thi đua khen thưởng và các văn bản có liên quan. Sai phạm này trách nhiệm thuộc về bà Hồ Thị Hữu Nga - Hiệu trưởng và bà Ngô Thị Thúy Hạnh - Kế toán của nhà trường. Tuy nhiên, UBND huyện nhận thấy: Nhà trường vận dụng Khoản 4, Điều 16, Điều 19 của Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 về quyết định ban hành Điều lệ trường Mầm Non để xây dựng nội dung chi có trong quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm. Hồ sơ chứng từ khen thưởng đảm bảo theo quy định và đã chi khen thưởng trực tiếp qua tài khoản cá nhân cho người thụ hưởng. Vì vậy, UBND huyện không thu hồi số tiền trên. Yêu cầu đơn vị nghiêm túc rút kinh nghiệm. Đồng thời, trong thời gian tới thực hiện công tác thi đua khen thưởng tuân thủ theo đúng quy định hiện hành.

D. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Trên cơ sở các sai phạm nêu trên, Chủ tịch UBND huyện xử lý như sau:

1. Về kinh tế

- Thu hồi số tiền **1.888.000 đồng** (*Số tiền bằng chữ: Một triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng*), do sai phạm trong việc thanh toán tiền dạy dư giờ cho giáo viên hợp đồng nhà trường quy định tại Điều 2 Thông tư 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 thông tư liên tịch giữa Bộ giáo dục Đào tạo, Bộ Nội vụ,

Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

- Yêu cầu bà Hồ Thị Hữu Nga - Hiệu trưởng và bà Ngô Thị Thúy Hạnh - Kế toán có trách nhiệm nộp số **1.888.000 đồng** (*Số tiền bằng chữ: Một triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng*) vào tài khoản tạm giữ tiền gửi của Thanh tra huyện số 3949.0.1040078 tại Kho bạc Nhà nước huyện Ngọc Hồi chờ xử lý.

2. Về hành chính

Yêu cầu bà Hồ Thị Hữu Nga - Hiệu trưởng trường Mầm non Chợ Rao tổ chức họp kiểm điểm làm rõ trách nhiệm đối với các cá nhân có liên quan đến sai phạm nêu trên. Đồng thời, chấn chỉnh, khắc phục và thực hiện đúng quy định về quản lý ngân sách và các chế độ theo quy định hiện hành trong thời gian tới.

Hiệu trưởng trường Mầm non Chợ Rao báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị tại Kết luận này về UBND huyện (*qua Thanh tra huyện*) trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được kết luận và công khai niêm yết kết luận thanh tra tại nhà trường theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Kon Tum (b/c);
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND huyện;
- Trường Mầm non Chợ Rao (t/hiện);
- Thanh tra huyện (t/dõi);
- Phòng GD&ĐT huyện (p/hợp);
- Trang TTĐT huyện (đ/tin);
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Tường